HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ HỒNG CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /NQ-HĐND	*Hồng Châu, ngày 14 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về việc giao biên chế của xã Hồng Châu năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HỒNG CHÂU
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 106/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức; Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 332/NQ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về số lượng cấp phó của phòng chuyên môn và tương đương, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Uỷ ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc giao biên chế của thành phố năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4112/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng về giao biên chế, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động của thành phố năm 2026.

Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về giao biên chế xã Hồng Châu năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; các ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định giao biên chế của xã Hồng Châu năm 2026, như sau:

1. Tổng biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước thuộc xã Hồng Châu năm 2026 là **39** chỉ tiêu, cụ thể như sau:

- Hội đồng nhân dân: 03 chỉ tiêu;

- Văn phòng HĐND & UBND: 12 chỉ tiêu;

- Phòng Kinh tế: 09 chỉ tiêu;

- Phòng Văn hoá - Xã hội: 08 chỉ tiêu;

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: 07 chỉ tiêu.

2. Tổng số viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập là **456** chỉ tiêu, trong đó:

- Khối sự nghiệp giáo dục: 420 chỉ tiêu;

- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công: 07 chỉ tiêu;

- Trạm y tế xã: 29 chỉ tiêu.

(Chi tiết các đơn vị tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định của pháp luật, các quy định về sắp xếp, tinh gọn bộ máy, trong đó:

a) Giao biên chế đến các cơ quan, đơn vị trên cơ sở chỉ tiêu được Hội đồng nhân dân xã giao;

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng biên chế được giao theo Nghị quyết này;

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có số cán bộ, công chức, viên chức cao hơn số biên chế được giao tại Nghị quyết này rà soát, sắp xếp, có giải pháp phù hợp theo quy định, gắn với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong năm 2026 số cán bộ, công chức, viên chức có mặt không vượt quá số biên chế được giao;

d) Trường hợp điều động, bố trí cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị hoặc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm phát sinh việc điều chỉnh biên chế cán bộ, công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị giao Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã xem xét, cho ý kiến trước khi thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Hồng Châu về việc tạm giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, người lao động cho các cơ quan, đơn vị thuộc Uỷ ban nhân dân xã Hồng Châu năm 2026; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Hồng Châu về việc điều chỉnh, tạm giao số lượng người làm việc, hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp xã Hồng Châu năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hồng Châu khóa II, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã khoá II;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Lưu: VT. VP.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ HỒNG CHÂU T.P HẢI PHÒNG

Hà Cảnh Dương

Phụ lục
VIÊN CHỨC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NSNN TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC XÃ HỒNG CHÂU NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14/10/2026 của HĐND xã)

STT	Tên đơn vị sự nghiệp	Số lớp năm học 2026 - 2027	Số lượng người làm việc tạm giao năm 2026 và số có mặt đến tính đến ngày 30/9/2026		Viên chức hưởng lương từ NSNN năm 2026	Tăng/giảm so với tạm giao 2026
			Số tạm giao năm 2026	Số hiện có mặt tính đến ngày 30/9/2026		
	TỔNG CỘNG (A+B+C)		**471**	**453**	**456**	-15
A	**Sự nghiệp giáo dục**	**208**	**435**	**420**	**420**	**-15**
1	**Các trường mầm non**	**66**	**153**	**152**	**152**	**-1**
1.1	Mầm non Hồng Châu	20	47	46	46	-1
1.2	Mầm non Hồng Châu II	27	63	63	63	0
1.3	Mầm non Hồng Châu III	19	43	43	43	0
2	**Các trường tiểu học**	**87**	**153**	**146**	**146**	**-7**
2.1	Tiểu học Hồng Châu	24	44	42	42	-2
2.2	Tiểu học Hồng Châu II	33	58	56	57	-1
2.3	Tiểu học Hồng Châu III	29	51	48	47	-4
3	**Các trường THCS**	**56**	**129**	**122**	**122**	**-7**
3.1	THCS Hồng Châu	29	66	62	62	-4
3.2	THCS Hồng Châu II	27	63	60	60	-3
B	**Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**		**5**	**4**	**7**	**+2**
C	**Trạm y tế xã**		**31**	**29**	**29**	**-2**